

Phòng Giáo dục và Đào tạo

Đề thi Học kì 1 - môn: Toán lớp 4

Năm học 2022 - 2023

Thời gian: 40 phút

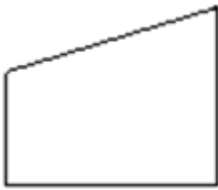
Phần I: (3 điểm) Khoanh tròn trước câu trả lời đúng.

Câu 1 : Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của “ 15 tấn 30 kg = kg ” là:

- A. 1530
- B. 15030
- C. 1503.

Câu 2 : Trong hình vẽ bên có bao nhiêu góc vuông?

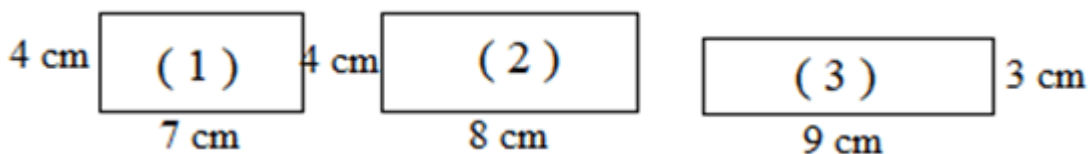
- A. 1 góc vuông
- B. 2 góc vuông
- C. 3 góc vuông



Câu 3 : Giá trị của chữ số 5 trong số 658941 là:

- A. 5
- B. 5000
- C. 50 000

Câu 4 : Trong các hình chữ nhật dưới đây, Hình có diện tích lớn hơn 30 cm² là:



- A. Hình 1

B. Hình 2

C. Hình 3

Câu 5 : Mỗi bao có 50 kg xi măng. Hỏi cần bao nhiêu bao xi măng như thế để có 4 tấn xi măng?

A. 20 bao

B. 60 bao

C. 80 bao

Câu 6 : Giá trị của biểu thức $75 \times 19 + 25 \times 19$ là:

A. 7500

B. 1090

C. 1900

Câu 7 : Phép chia $1740 : 70$ có số dư là:

A. 6

B. 60

C. 130

Câu 8 : Trung bình cộng của hai số là 37. Số bé là 19 thì số lớn là:

A. 55

B. 45

C. 28

Phần II: TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm) : Đặt tính rồi tính:

a) $37965 - 5286$

.....

.....

.....

.....

b) $42156 - 4278$

.....

.....
.....
.....

c) 537×204

.....
.....
.....
.....

d) $15980 : 34$

.....
.....
.....
.....

Câu 2 (2,0 điểm) : Tìm Y:

a) $Y - 4628 = 14536$

.....
.....
.....

b) $Y : 207 = 406$

.....
.....
.....

Câu 3 (3,0 điểm) : Có 3 xe chở gạo. Hai xe đầu mỗi xe chở 150 bao gạo, xe còn lại chở 154 bao gạo. Mỗi bao nặng 50 kg. Hỏi cả ba xe chở tất cả bao nhiêu tạ gạo?

Bài giải

.....